

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ**

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Bệnh viện Phục hồi chức năng Hà Tĩnh;
2. Địa chỉ: Số 223 đường Nguyễn Công Trứ - phường Thành Sen - Tỉnh Hà Tĩnh;
3. Thời gian làm việc hằng ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Giờ Hành chính từ 6h30-17h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết định giám đốc;
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề*	Phạm vi hành nghề**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB (ghi cụ thể thời gian làm việc) Giờ làm việc ***	Vị trí chuyên môn****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác*****	Ghi chú***** (ghi tên CS KCB khác)	Số quyết định/chứng chỉ
1	Nguyễn Thị Diện	0000571/HT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh PHCN	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	BS, CKII Giám đốc			
2	Phạm Thị Phương	0001775/HT-CCHN	Khám, chữa bệnh chuyên khoa Nội tim mạch Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa PHCN	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	BS CKI, Phó giám đốc			QĐ: 548/QĐ-SYT
3	Phan Đăng Lợi	0004312/HT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội, PHCN	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	BS CKI, Phó giám đốc			
4	Phan Khắc Tĩnh	0000570/HT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa PHCN	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	BSCKI, Trưởng khoa TK- C-XK			QĐ: 511/QĐ-SYT
5	Thân Thị Đan Ny	0000834/HT-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh bằng YHCT Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa PHCN	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	BSCKI, Trưởng khoa YHCT	18 giờ -21 giờ , từ thứ 2 đến chủ nhật	Phước An	QĐ: 538/QĐ-SYT

TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề*	Phạm vi hành nghề**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB (ghi cụ thể thời gian làm việc) Giờ làm việc ***	Vị trí chuyên môn****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác*****	Ghi chú***** (ghi tên CS KCB khác)	Số quyết định/chứng chỉ
6	Nguyễn Thị Hà	0002903/HT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa phục hồi chức năng,	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	BSCKI , Phó khoa Nội Nhi			QĐ: 510/QĐ-SYT
7	Lê Hữu Thọ	0003787/HT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT Khám bệnh, chữa bệnh Phục hồi chức năng	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	BSCKI, Phó khoa TK- C-XK			QĐ: 493/QĐ-BYT
8	Vương Thị Hà Lê	000962/HT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT Thực hiện các kỹ thuật chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa PHCN	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	BS, Phó khoa khoa CLS			QĐ: 988/QĐ- SYT; QĐ 303/QĐ- SYT
9	Nguyễn Thị Hương Giang	0002904/HT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa phục hồi chức năng	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	BSCKI ,Phó khoa Nội Nhi			QĐ: 509/QĐ-SYT
10	Nguyễn Chí Trung	0003394/HT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Da liễu	Giờ Hành chính từ 6h30 -11h30; chiều 14 giờ- 17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	BS CKI, Phó khoa Khám bệnh	11h40-13h, 17h40-21 giờ	Phòng Khám CK Da liễu BS Nguyễn Chí Trung	
11	Nguyễn Thị Khánh Huyền	006484/HT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	BS, Phó trưởng khoa cận lâm sàng			

TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề*	Phạm vi hành nghề**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB (ghi cụ thể thời gian làm việc) Giờ làm việc ***	Vị trí chuyên môn****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác*****	Ghi chú***** (ghi tên CS KCB khác)	Số quyết định/chứng chỉ
12	Trần Thị Hằng	005252/HT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT-PHCN	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	BS, Phó khoa VLTL			
13	Trần Thị Thơ	002581/HT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền Khám bệnh, chữa bệnh Phục hồi chức năng	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	BS , Phó Khoa Dinh Dưỡng			QĐ: 267/QĐ-SYT
14	Trần Thị Thảo Linh	002448/HT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT Khám bệnh, chữa bệnh PHCN Khám bệnh, chữa bệnh Nội thần kinh	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	BSCKI, Phó khoa YHCT			QĐ: 1524/QĐ-SYT; QĐ: 0405/QĐ-SYT
15	Lê Trần Linh Chi	007386/HT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Bác Sỹ			
16	Nguyễn Văn Cường	002419/HT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng - Hàm - Mặt	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Bác sỹ			
17	Đinh Nho Quang	0001763/HT-CCHN	Khám, chữa bệnh Nội khoa, chuyên khoa Tâm thần	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Bác sỹ			
18	Bùi Văn Bốn	0002644/HT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại - sản	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Bác sỹ CKI			

TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề*	Phạm vi hành nghề**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB (ghi cụ thể thời gian làm việc) Giờ làm việc ***	Vị trí chuyên môn****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác*****	Ghi chú***** (ghi tên CS KCB khác)	Số quyết định/chứng chỉ
19	Hồ Thị Tĩnh Tư	006481/HT-CCHN;	Khám chữa bệnh Nội khoa Khám bệnh, chữa bệnh PHCN	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Bác sỹ			QĐ: 635/QĐ-SYT
20	Nguyễn Thị Hải	006916/HT-CCHN	Khám chữa bệnh Nội khoa Khám bệnh, chữa bệnh PHCN	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Bác sỹ			QĐ: 636/QĐ-SYT
21	Trần Thị Thanh Tâm	006877/HT-CCHN	Khám chữa bệnh YHCT Khám bệnh, chữa bệnh PHCN	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Bác sỹ			QĐ: 259/QĐ-SYT
22	Nguyễn Thị Mỹ	0004379/HT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa phục hồi chức năng	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Bác Sỹ			QĐ: 545/QĐ-SYT
23	Trần Thị Phương Thảo	000245/HT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT Khám bệnh, chữa bệnh PHCN	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Bác Sỹ			QĐ: 602/QĐ-SYT
24	Phan Thị Linh	006876/HT-CCHN	Khám chữa bệnh bằng YHCT Khám bệnh, chữa bệnh PHCN	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Bác Sỹ			QĐ: 260/QĐ-SYT
25	Nguyễn Trọng Quý	007106/HT-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh bằng YHCT	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Bác sỹ	18 giờ -21 giờ 30, từ thứ 2 đến chủ nhật	Phòng Khám CK YHCT Nguyễn Trọng Quý	

TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề*	Phạm vi hành nghề**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB (ghi cụ thể thời gian làm việc) Giờ làm việc ***	Vị trí chuyên môn****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác*****	Ghi chú***** (ghi tên CS KCB khác)	Số quyết định/chứng chỉ
26	Hoàng Nguyễn Quỳnh Anh	006419/HT-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh bằng YHCT Khám chữa, chữa bệnh PHCN	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Bác sỹ			QĐ: 261/QĐ-SYT
27	Dương Thị Khánh Huyền	007261/HT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Bác sỹ			
28	Nguyễn Thị Thắm	007537/HT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Bác sỹ			
29	Phạm Thị Hoa	0004377/HT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa, Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa PHCN	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Bác sỹ			QĐ: 547/QĐ-SYT
30	Đoàn Thị Ái	000109/HT-GPHN	Tâm lý lâm sàng	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Tâm lý lâm sàng			
31	Thân Thị Hồng Vui	005261/HT-CCHN	Âm ngữ trị liệu nhi	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	KTV, BS Phó phòng KH- TH& ĐT	18 giờ -21 giờ, từ thứ 2 đến chủ nhật	Phước An	
32	Đoàn Thị Hoa Lý	000848/HT-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	KTV trưởng - khoa CLS			

TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề*	Phạm vi hành nghề**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB (ghi cụ thể thời gian làm việc) Giờ làm việc ***	Vị trí chuyên môn****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác*****	Ghi chú***** (ghi tên CS KCB khác)	Số quyết định/chứng chỉ
33	Nguyễn Vũ Linh	004708/HT-CCHN	KTV Chẩn đoán hình ảnh	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Kỹ thuật viên			
34	Nguyễn Thị Thu Hương	000191/HT-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Kỹ thuật viên			
35	Nguyễn Thị Lành	0002804/HT-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Kỹ thuật viên			
36	Bùi Thị Hương	006467/HT-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Kỹ thuật viên			
37	Lê Công Thành	000277/HT-CCHN	Kỹ thuật viên PHCN-VLTL	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	KTV, Thạc sỹ Trưởng khoa VLTL			
38	Trương Công Đồng	0001050/HT-CCHN	Kỹ thuật viên VLTL đại học	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	KTV, CN KTV Trưởng khoa VLTL			
39	Nguyễn Thị Bích Ngọc	0000583/HT-CCHN	Kỹ thuật viên PHCN-VLTL	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Kỹ thuật viên			

TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề*	Phạm vi hành nghề**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB (ghi cụ thể thời gian làm việc) Giờ làm việc ***	Vị trí chuyên môn****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác*****	Ghi chú***** (ghi tên CS KCB khác)	Số quyết định/chứng chỉ
40	Tạ Quang Huế	000232/HT-GPHN	Phục hồi chức năng	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Kỹ thuật Y	18 giờ -21 giờ, từ thứ 2 đến chủ nhật	Phước An	
41	Phạm Thị Mai	0000568/HT-CCHN	Kỹ thuật viên PHCN-VLTL	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Kỹ thuật viên			
42	Phan Thị Thủy	000572/HT-CCHN	Kỹ thuật viên VLTL - PHCN	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Kỹ thuật viên			
43	Nguyễn Thị Diễm Hương	000573/HT-CCHN	Kỹ thuật viên VLTL - PHCN	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Kỹ thuật viên			
44	Trần Hữu Vượng	000574/HT-CCHN	Kỹ thuật viên VLTL - PHCN	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Kỹ thuật viên			
45	Phan Thị Lam	0000580/HT-CCHN	Kỹ thuật viên PHCN-VLTL	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Kỹ thuật viên			
46	Nguyễn Thị Hòa	000842/HT-CCHN	Kỹ thuật viên VLTL-PHCN	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Kỹ thuật viên			

TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề*	Phạm vi hành nghề**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB (ghi cụ thể thời gian làm việc) Giờ làm việc ***	Vị trí chuyên môn****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác*****	Ghi chú***** (ghi tên CS KCB khác)	Số quyết định/chứng chỉ
47	Nguyễn Thị Hòa	001230/HT-CCHN	Kỹ thuật viên VLTL - PHCN	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Kỹ thuật viên			
48	Nguyễn Thị Tuyết	000563/HT-CCHN	Kỹ thuật viên VLTL-PHCN	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Kỹ thuật viên			
49	Nguyễn Thị Hiền	0000565/HT-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật phục hồi chức năng và vật lý trị liệu	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Kỹ thuật viên			
50	Trần Ngọc Thiết	0000566/HT-CCHN	Kỹ thuật viên PHCN-VLTL	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Kỹ thuật viên			
51	Bùi Thị Thảo	0000567/HT-CCHN	Kỹ thuật viên PHCN-VLTL	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Kỹ thuật viên			
52	Nguyễn Thị Hoài Linh	0000579/HT-CCHN	Kỹ thuật viên VLTL - PHCN	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Kỹ thuật viên			
53	Nguyễn Thị Kim Hoàn	0000584/HT-CCHN	Kỹ thuật viên PHCN-VLTL	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Kỹ thuật viên			

TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề*	Phạm vi hành nghề**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB (ghi cụ thể thời gian làm việc) Giờ làm việc ***	Vị trí chuyên môn****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác*****	Ghi chú***** (ghi tên CS KCB khác)	Số quyết định/chứng chỉ
54	Ngô Thị Minh Nguyệt	0000585/HT-CCHN	Kỹ thuật viên PHCN-VLTL	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Kỹ thuật viên			
55	Nguyễn Phi Bày	0000586/HT-CCHN	Kỹ thuật viên PHCN-VLTL	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Kỹ thuật viên			
56	Phạm Thị Bình	0001046/HT-CCHN	Kỹ thuật viên PHCN-VLTL	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Kỹ thuật viên			
57	Trần Quốc Hưng	0001047/HT-CCHN	Kỹ thuật viên VLTL - PHCN	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Kỹ thuật viên			
58	Nguyễn Thị Lệ Hà	0001048/HT-CCHN	Kỹ thuật viên PHCN-VLTL	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Kỹ thuật viên			
59	Nguyễn Thị Cúc	0001052/HT-CCHN	Kỹ thuật viên PHCN-VLTL	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Kỹ thuật viên			
60	Văn Thị Nga	000231/HT-CCHN	Kỹ thuật viên âm ngữ trị liệu	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Kỹ thuật viên			
61	Nguyễn Thị Thùy Linh	0002696/HT-CCHN	Kỹ thuật viên PHCN-VLTL	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Kỹ thuật viên			

TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề*	Phạm vi hành nghề**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB (ghi cụ thể thời gian làm việc) Giờ làm việc ***	Vị trí chuyên môn****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác*****	Ghi chú***** (ghi tên CS KCB khác)	Số quyết định/chứng chỉ
62	Lê Thị Thương	0002697/HT-CCHN	Kỹ thuật viên PHCN-VLTL	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Kỹ thuật viên			
63	Nguyễn Thị Nga	000423/HT-CCHN	Kỹ thuật viên PHCN-VLTL	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Kỹ thuật viên			
64	Nguyễn Thị Phú	0004317/HT-CCHN	Kỹ thuật viên VLTL - PHCN	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Kỹ thuật viên			
65	Lê Thị Minh	0004372/HT-CCHN	Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Kỹ thuật viên			
66	Nguyễn Thị Thanh Mai	000460/HT-CCHN	Kỹ thuật viên PHCN-VLTL	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Kỹ thuật viên			
67	Nguyễn Thị Quý	004569/HT-CCHN	Kỹ thuật viên PHCN-VLTL	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Kỹ thuật viên			
68	Dương Thị Cẩm Linh	004886/HT-CCHN	Kỹ thuật viên VLTL - PHCN	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Kỹ thuật viên			

TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề*	Phạm vi hành nghề**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB (ghi cụ thể thời gian làm việc) Giờ làm việc ***	Vị trí chuyên môn****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác*****	Ghi chú***** (ghi tên CS KCB khác)	Số quyết định/chứng chỉ
69	Nguyễn Viết Thành Luu	008362/ĐNA-CCHN	Kỹ thuật viên Vật lý trị liệu - phục hồi chức năng	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Kỹ thuật viên			
70	Lê Thị Nhân	0004373/HT-CCHN	Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Kỹ thuật viên			
71	Phạm Thị Thanh Hiền	002442/HT-CCHN	KTV âm ngữ trị liệu và Thính học	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Kỹ thuật viên			
72	Hoàng Thị Cẩm Nhưng	007078/HT-CCHN	Kỹ thuật viên PHCN	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Kỹ thuật viên			
73	Nguyễn Thị Dung	004376/HT-CCHN	Kỹ thuật viên âm ngữ trị liệu	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Kỹ thuật viên			
74	Đào Thị Thu Huyền	005105/HT-CCHN	Kỹ thuật viên âm ngữ trị liệu	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Kỹ thuật viên			
75	Nguyễn Ngọc Ánh	002913/HT-CCHN	Kỹ thuật viên âm ngữ trị liệu	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Kỹ thuật viên			
76	Hồ Thị Kim Nhung	000846/HT-CCHN	Điều dưỡng Hạng III	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Điều dưỡng			

TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề*	Phạm vi hành nghề**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB (ghi cụ thể thời gian làm việc) Giờ làm việc ***	Vị trí chuyên môn****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác*****	Ghi chú***** (ghi tên CS KCB khác)	Số quyết định/chứng chỉ
77	Trần Văn Bảo	0001229/HT-CCHN	Thực hiện kỹ thuật Châm cứu, xoa bóp, bấm huyệt	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Kỹ thuật viên			
78	Phan Đăng Đường	000027/HT-GPHN	Y học cổ truyền	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Y sỹ			
79	Nguyễn Công Anh	006054/HT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Y sỹ YHCT			
80	Hồ Đức Tâm	007340/HT-CCHN	KTV VLTL và PHCN	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Kỹ thuật viên			
81	Nguyễn Thị Trà Giang	007323/HT-CCHN	KTV VLTL và PHCN	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Kỹ thuật viên			
82	Nguyễn Thị Minh	007405/HT-CCHN	KTV Phục hồi chức năng	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Kỹ thuật viên			
83	Dương Thị Tân	005791/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ điều dưỡng đại học	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Điều Dưỡng, Trưởng phòng DD-KSNK			
84	Nguyễn Thị Hằng	000582/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ điều dưỡng cao đẳng Kỹ thuật ghi lưu huyết não	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Điều dưỡng			

TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề*	Phạm vi hành nghề**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB (ghi cụ thể thời gian làm việc) Giờ làm việc ***	Vị trí chuyên môn****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác*****	Ghi chú***** (ghi tên CS KCB khác)	Số quyết định/chứng chỉ
85	Phan Thị Thu Nga	0000562/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ điều dưỡng cao đẳng	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Điều dưỡng , trưởng khoa khám bệnh đa khoa hồi sức cấp cứu			
86	Lê Thị Hằng Nga	000362/HT-GPHN	Điều dưỡng	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Điều dưỡng			
87	Nguyễn Thị Hiền Lương	000850/HT-CCHN	Điều dưỡng hạng IV	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Điều dưỡng			
88	Nguyễn Thị Thanh Nga	000852/HT-CCHN	Điều dưỡng Hạng III	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Điều dưỡng			
89	Lê Thị Mai Hương	000359/HT-GPHN	Điều dưỡng	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Điều dưỡng			
90	Đặng Thị Hương	000575/HT-CCHN	Điều dưỡng hạng IV	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Điều dưỡng			
91	Trần Thị Thanh	000590/HT-CCHN	Điều dưỡng Hạng III	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Điều dưỡng			

TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề*	Phạm vi hành nghề**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB (ghi cụ thể thời gian làm việc) Giờ làm việc ***	Vị trí chuyên môn****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác*****	Ghi chú***** (ghi tên CS KCB khác)	Số quyết định/chứng chỉ
92	Phan Thị Mỹ	000592/HT-CCHN	Điều dưỡng Hạng III	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Điều dưỡng			
93	Phạm Thị Hương Trà	000190/HT-CCHN	Điều dưỡng hạng III	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Điều dưỡng			
94	Phạm Thị Oanh	005196/HT-CCHN	Khám chữa bệnh bằng YHCT	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Y sỹ YHCT			
95	Lê Thị Thảo	006931/HT-CCHN	Điều dưỡng hạng III	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Điều dưỡng			
96	Lê Thị Thanh Hiền	007028/HT-CCHN	Điều dưỡng hạng IV	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Điều dưỡng			
97	Nguyễn Thị Như Trang	000591/HT-CCHN	Điều dưỡng hạng IV	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Điều dưỡng			
98	Đoàn Thị Anh Tú	000569/HT-CCHN	Điều dưỡng hạng III	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Điều dưỡng trưởng khoa Nội nhi			

TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề*	Phạm vi hành nghề**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB (ghi cụ thể thời gian làm việc) Giờ làm việc ***	Vị trí chuyên môn****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác*****	Ghi chú***** (ghi tên CS KCB khác)	Số quyết định/chứng chỉ
99	Nguyễn Thị Hiền	000847/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ điều dưỡng	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Điều dưỡng			
100	Nguyễn Thị Thúy Vân	001890/HT-CCHN	Điều dưỡng hạng III	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Điều dưỡng			
101	Trần Thị Lý	0002404/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ điều dưỡng cao đẳng	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Điều dưỡng			
102	Ngô Thị Hà Trang	002695/HT-CCHN	Điều dưỡng hạng III	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Điều dưỡng			
103	Nguyễn Thị Hoa	0000588/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ điều dưỡng cao đẳng	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Điều dưỡng			
104	Nguyễn Thị Hồng Pháo	000075/HT-CCHN	Điều dưỡng hạng III	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Điều dưỡng			
105	Lê Thị Huyền Trang	006815/HT-CCHN	Điều dưỡng hạng IV	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Điều dưỡng			

TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề*	Phạm vi hành nghề**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB (ghi cụ thể thời gian làm việc) Giờ làm việc ***	Vị trí chuyên môn****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác*****	Ghi chú***** (ghi tên CS KCB khác)	Số quyết định/chứng chỉ
106	Phan Thị Hải Hoàn	000838/HT-CCHN	Điều dưỡng hạng III	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Điều dưỡng			
107	Trần Thị Thúy Dung	000839/HT-CCHN	Điều dưỡng Hạng III	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Điều dưỡng trưởng khoa TK-C-XK			
108	Bùi Thị Thu Hằng	0000841/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ điều dưỡng trung cấp	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Điều dưỡng			
109	Dương Thị Nga	000845/HT-CCHN	Điều dưỡng Hạng III	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Điều dưỡng			
110	Võ Thị Minh	000849/HT-CCHN	Điều dưỡng Hạng III	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Điều dưỡng			
111	Nguyễn Thị Xuân	0001051/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ điều dưỡng trung cấp	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Điều dưỡng			
112	Lê Thị Hoa	0003013/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ điều dưỡng đại học	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Điều dưỡng			

TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề*	Phạm vi hành nghề**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB (ghi cụ thể thời gian làm việc) Giờ làm việc ***	Vị trí chuyên môn****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác*****	Ghi chú***** (ghi tên CS KCB khác)	Số quyết định/chứng chỉ
113	Nguyễn Thị Bích Thủy	000432/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ điều dưỡng	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Điều dưỡng			
114	Đoàn Thị Mai Sương	001718/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ điều dưỡng	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Điều dưỡng			
115	Nguyễn Lê Quỳnh Thương	006872/HT-CCHN	Điều dưỡng hạng III	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Điều dưỡng			
116	Cù Thị Oanh	004951/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ điều dưỡng đại học	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Điều dưỡng			
117	Nguyễn Thị Hương Giang	007076/HT-CCHN	Điều dưỡng hạng III	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Điều dưỡng			
118	Võ Thị Tài	000832/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ điều dưỡng	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Điều dưỡng			
119	Nguyễn Thị Thúy Hằng	000589/HT-CCHN	Điều dưỡng Hạng III	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Điều dưỡng trưởng khoa YHCT			
120	Bùi Thị Hiền Lương	0000840/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ điều dưỡng trung cấp	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Điều dưỡng			

TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề*	Phạm vi hành nghề**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB (ghi cụ thể thời gian làm việc) Giờ làm việc ***	Vị trí chuyên môn****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác*****	Ghi chú***** (ghi tên CS KCB khác)	Số quyết định/chứng chỉ
121	Phan Nguyễn Như Quỳnh	000973/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ điều dưỡng	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Điều dưỡng			
122	Nguyễn Thị Minh Nguyệt	001043/HT-CCHN	Điều dưỡng hạng III	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Điều dưỡng			
123	Nguyễn Thị Linh Chi	0002922/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ điều dưỡng cao đẳng	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Điều dưỡng			
124	Nguyễn Thị Hoài Thu	000951/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ điều dưỡng đại học	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Điều dưỡng			
125	Trần Thị Hà Dung	007456/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ điều dưỡng hạng III	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Điều dưỡng			
126	Đặng Thị Minh	007459/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ điều dưỡng hạng III	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Điều dưỡng			
127	Trần Thị Hồng Nhung	000002/HT-GPHN	Y học cổ truyền	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Bác sỹ			

TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề*	Phạm vi hành nghề**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB (ghi cụ thể thời gian làm việc) Giờ làm việc ***	Vị trí chuyên môn****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác*****	Ghi chú***** (ghi tên CS KCB khác)	Số quyết định/chứng chỉ
128	Trần Mai Ngân	000140/HT-GPHN	Điều dưỡng	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Điều dưỡng			
129	Nguyễn Thị Hoa	000324/HT-GPHN	Chuyên khoa Nội Khoa	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Bác sỹ			
130	Trần Hà Giang	000372/HT-GPHN	Y khoa	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Bác sỹ			
131	Trần Thị Minh Hằng	000355/HT-GPHN	Y khoa	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Bác sỹ			
132	Hồ Thị Thủy	000371/HT-GPHN	Y khoa	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Bác sỹ			
133	Trần Thị Thanh Thủy	000496/HT-GPHN	Y học cổ truyền	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Bác sỹ			
134	Nguyễn Văn Hưng	000635/HT-GPHN	Phục hồi chức năng	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Kỹ thuật y			

TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề*	Phạm vi hành nghề**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB (ghi cụ thể thời gian làm việc) Giờ làm việc ***	Vị trí chuyên môn****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác*****	Ghi chú***** (ghi tên CS KCB khác)	Số quyết định/chứng chỉ
135	Nguyễn Thị Trà My	000671/HT-GPHN	Phục hồi chức năng	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Kỹ thuật y			
136	Phan Thị Trâm	000360/HT-GPHN	Điều dưỡng	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Điều dưỡng			
137	Lê Thị Bích Lài	000461/HT-GPHN	Điều dưỡng	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Điều dưỡng			
138	Nguyễn Đoàn Phương Linh	000803/HT-GPHN	Y khoa	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Bác sỹ			
139	Ngô Nữ Khánh Linh	001109/HT-GPHN	Phục hồi chức năng	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Kỹ thuật y			
140	Hoàng Thị Tường Vi	000560/LĐ-GPHN	Phục hồi chức năng	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Kỹ thuật y			
141	Nguyễn Thị Bình	001219/HT-GPHN	Y khoa	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Bác sỹ			

TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề*	Phạm vi hành nghề**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB (ghi cụ thể thời gian làm việc) Giờ làm việc ***	Vị trí chuyên môn****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác*****	Ghi chú***** (ghi tên CS KCB khác)	Số quyết định/chứng chỉ
142	Võ Thị Thu Hiền	001290/HT-GPHN	Điều dưỡng	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Điều dưỡng			
143	Lê Thị Thanh Thủy	001289/HT-GPHN	Điều dưỡng	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Điều dưỡng			
144	Vũ Thúy Huyền	001381/HT-GPHN	Dinh dưỡng lâm sàng	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Dinh dưỡng lâm sàng			
145	Nguyễn Thị Mỹ	001452/HT-GPHN	Y khoa	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Bác sỹ			
146	Đậu Thị Thùy Linh	001455/HT-GPHN	Điều dưỡng	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Điều dưỡng			
147	Nguyễn Chi Quân	001531/HT-GPHN	Phục hồi chức năng	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Kỹ thuật Y			
148	Trần Thị Mỹ Tâm	001586/HT-GPHN	Phục hồi chức năng	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Kỹ thuật Y			

TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề*	Phạm vi hành nghề**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB (ghi cụ thể thời gian làm việc) Giờ làm việc ***	Vị trí chuyên môn****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác*****	Ghi chú***** (ghi tên CS KCB khác)	Số quyết định/chứng chỉ
149	Nguyễn Thị Thọ Xuân	0002488/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ điều dưỡng trung cấp	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Điều dưỡng			
150	Nguyễn Khánh Linh	000539/HT-GPHN	Y học cổ truyền	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Bác sỹ			
151	Lê Thị Đài Hoa	001645/HT-GPHN	Điều dưỡng	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Điều dưỡng			
152	Trần Thị Quỳnh	001665/HT-GPHN	Phục hồi chức năng	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Kỹ thuật y			

Hà Tĩnh, ngày 06 tháng 7 năm 2026

ĐẠI DIỆN CƠ SỞ KHÁM CHỮA BỆNH
GIÁM ĐỐC



Nguyễn Thị Diện